

Số: 950/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường
khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 07 công trình, dự án
trong năm 2022 trên địa bàn thành phố Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định về giá đất;
Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất và
Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên
và Môi trường đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT;
Căn cứ Quyết định số 67/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2018
của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện xác định giá
đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;
Căn cứ Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2019
của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh áp dụng trong thời gian
5 năm (2020-2024);
Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh
quy định Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 áp dụng trên địa bàn tỉnh;
Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2022 của
UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Huế;
Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 138/TTr-
STNMT-QLĐĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 kèm Báo cáo thẩm định số 1020/BC-
HĐTĐGD ngày 31/3/2022 của Hội đồng Thẩm định giá đất.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 07 công trình, dự án trong năm 2022 trên địa bàn thành phố Huế như sau:

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Hệ số điều chỉnh giá đất	
			Đất phi nông nghiệp	Đất nông nghiệp
1	Nạo vét và kè các Hồ Kinh Thành	Các phường: Tây Lộc, Thuận Hòa, Thuận Lộc	Đường phố loại 3: 1,20	1,00
			Đường phố loại 4: 1,15	
			Đường phố loại 5: 1,15	
2	Cải tạo, nâng cấp sông Lấp	Phường Kim Long	Đường phố loại 3: 1,20	1,00
			Đường phố loại 5: 1,15	
3	Nạo vét kè sông An Hòa	Các phường: An Hòa, Tây Lộc, Thuận Lộc	Đường phố loại 4: 1,15	1,00
			Đường phố loại 5: 1,15	
4	Chỉnh trang và xây dựng kè dọc sông Đông Ba	Các phường: Thuận Lộc, Gia Hội	Đường phố loại 3: 1,20	1,00
			Đường phố loại 4: 1,15	
			Đường phố loại 5: 1,15	
5	Kè sông Như Ý (theo đường Hàn Mạc Tử đoạn từ cầu Vỹ Dạ đến Vân Dương)	Phường Vỹ Dạ	Đường phố loại 5: 1,15	1,00
6	Mở rộng Đường Huyền Trân Công Chúa	Các phường: Phường Đức, Thủy Xuân, Thủy Biều	Đường phố loại 5: 1,15	1,00
7	Nạo vét và kè sông Kè Vạn	Các phường: Kim Long, Thuận Hòa, Tây Lộc	Đường phố loại 5: 1,15	1,00

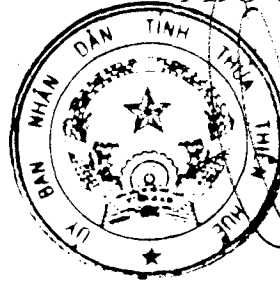
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có đất bị ảnh hưởng bởi các công trình, dự án tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, ND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quý Phương

